

Bản án số: 163/2019/DS-PT

Ngày: 19 - 6 - 2019

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Ông Phạm Việt Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Màu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2019/TLPT-DS ngày 29 tháng 5 năm 2019 về việc tranh chấp “*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2019/DS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 448/2019/QĐPT-DS ngày 06 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Phấn Kh, sinh năm 1968; cư trú tại: Ấp C, xã K, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

- Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (có mặt).

2. Hồ Đại L, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp cho ông Hồ Đại L: Bà Nguyễn Thị H.

Cùng cư trú tại: Ấp A, xã K, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị M, sinh năm 1967; cư trú tại: Ấp C, xã K, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị H – Là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ông Bùi Phấn Kh trình bày: Đất của ông Kh và đất của bà H, ông L nằm cặp ranh, liền kề nhau 01 cái bờ (bờ này thuộc phần đất của bà H, ông L). Bà H, ông L có trồng hàng trăm và hiện nay hàng trăm này trên 40 năm tuổi, cây đã lớn cao khoảng 15 mét. Các tán lá cây nghiêng qua và che phủ một phần diện tích đất ông Kh, dẫn đến năng suất sản xuất lúa bị thiệt hại. Năm 2015, ông Kh có yêu cầu đến UBND xã Khánh Hưng để giải quyết và tại buổi hòa giải, tổ hòa giải yêu cầu của bà H, ông L phải tỉa cành đổ với hàng trăm nghiêng qua đất của ông Kh nhưng phía bà H, ông L không chấp hành. Sau đó, ông Kh có đơn khởi kiện đối với bà H, ông L đến Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời để giải quyết. Tại Bản án số: 19/2016/DS-ST ngày 29/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, buộc bà H, ông L phải có nghĩa vụ tỉa cành toàn bộ cây trăm và một số loại cây khác trên bờ ranh đất của bà H, ông L tại Ấp C, xã K, huyện Trần Văn Thời, có chiều dài 220 mét. Sau đó, đến năm 2018 thì Thi hành án huyện Trần Văn Thời mới thi hành Bản án số: 19/2016/DS-ST ngày 29/02/2016. Tuy nhiên, sau khi thi hành xong theo quyết định của bản án thì hiện nay hàng trăm của bà H, ông L các tán lá cây trăm vẫn còn nghiêng qua phần đất ông Kh. Ông Kh có yêu cầu bà H, ông L phải tỉa cành đổ với hàng trăm nhưng bà H, ông L vẫn không thi hành. Nay, ông Kh nhận thấy hàng trăm của bà H, ông L các tán lá cây trăm đã nghiêng qua và che phủ một phần diện tích đất, dẫn đến năng suất sản xuất lúa bị thiệt hại nhiều năm. Do đó, ông Kh yêu cầu bà H, ông L phải bồi thường thiệt hại số tiền 78.200.000 đồng.

Bị đơn ông Hồ Đại L, ủy quyền cho Bà Nguyễn Thị H trình bày:

Phần đất của vợ chồng bà giáp ranh với phần đất của Ông Bùi Phấn Kh, việc tranh chấp với ông Kh là hàng trăm của vợ chồng bà do các tán lá cây nghiêng về phần đất ông Kh có chiều dài khoảng 220 mét. Sau đó, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết tại Bản án dân sự số 19 ngày 29/02/2016, quyết định buộc vợ chồng bà phải tỉa cành toàn bộ số cây trồng nêu trên và thực tế hiện nay vợ chồng bà đã thực hiện xong theo quyết định của Tòa án. Nay, ông Kh tiếp tục khởi kiện yêu cầu vợ chồng bà bồi thường số tiền 78.200.000 đồng, vì ông Kh cho rằng do hàng trăm của vợ chồng bà lấn qua phần đất của ông Kh, làm giảm khả năng thu hoạch lúa với diện tích 1,7 công đất tương đương 23 năm. Việc ông Kh yêu cầu bồi thường không có cơ sở, thực tế hàng trăm của vợ chồng bà có lấn sang phần đất của ông Kh nhưng không đáng kể và không thể làm giảm năng xuất lúa ông Kh. Bởi, trước đây phần đất của vợ chồng bà và phần đất của ông Kh, mỗi bên đều có bờ. Sau đó, phần bờ của ông Kh thì ông Kh đã ban ra trồng lúa. Nếu, hàng trăm của vợ chồng bà có nghiêng về phía đất ông Kh thì chỉ nghiêng đến phần bờ của ông Kh. Hơn nữa, hàng trăm hiện nay vợ chồng bà đã tỉa cành và có cơ quan thi hành án xác định đã thi hành án xong thì ông Kh chẳng có bị thiệt hại gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Trần Thị M trình bày:

Bà vợ của nguyên đơn Ông Bùi Phấn Kh. Ông Kh khởi kiện yêu cầu bà H, ông L bồi thường thì bà mong Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xem xét giải quyết. Do đi lại khó khăn nên bà từ chối tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa, ông Kh, cũng như người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Kh là ông Bùi Văn Hợi xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà H, ông L bồi thường số tiền 10.200.000 đồng. Đối với bà H không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Kh.

Từ nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2019/DS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ: Điều 5; khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm d khoản 1 Điều 40; khoản 2 Điều 95; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218; khoản 2 Điều 244; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng: Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Bùi Phấn Kh về việc yêu cầu Bà Nguyễn Thị H, ông Hồ Đại L bồi thường số tiền: 10.200.000 đồng.

Buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L bồi thường cho Ông Bùi Phấn Kh số tiền: 10.200.000 đồng (Bằng chữ: Mười triệu hai trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày Ông Bùi Phấn Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L không thi hành xong khoản tiền trên, Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ông Bùi Phấn Kh về việc yêu cầu Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L bồi thường số tiền 68.000.000 đồng.

Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L có trách nhiệm hoàn trả cho Ông Bùi Phấn Kh số tiền 1.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch với số tiền 510.000 đồng (Chưa nộp). Ông Bùi Phấn Kh được hoàn lại số tiền 1.950.000 đồng theo biên lai thu số 0008856 ngày 29/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05 tháng 5 năm 2019, Bà Nguyễn Thị H kháng cáo yêu cầu sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 34/2019/DS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, theo hướng không chấp nhận yêu cầu của Ông Bùi Phấn Kh về việc buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L phải bồi thường cho Ông Bùi Phấn Kh số tiền 10.200.000 đồng và các khoản phí khác.

Tại Quyết định kháng nghị số: 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 08-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời kháng nghị theo hướng sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 34/2019/DS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, theo hướng không chấp nhận yêu cầu của Ông Bùi Phần Kh về việc buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L phải bồi thường cho Ông Bùi Phần Kh số tiền 10.200.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị H đề xuất hòa giải và thỏa thuận với nguyên đơn như sau:

Nếu nguyên đơn chấp nhận không buộc bị đơn bồi thường số tiền 10.200.000 đồng, thì bị đơn đồng ý tự khai thác (chặt, đốn) hết bờ tràm mà bị đơn đang yêu cầu trong thời gian từ tháng 07 đến tháng 08 âm lịch năm 2019. Lời đề xuất hòa giải này bà H cũng đại diện cho ông L trình bày.

Ông Bùi Phần Kh, Bà Trần Thị M cùng trình bày: Nếu bị đơn thống nhất tự khai thác (chặt, đốn) hết bờ tràm mà bị đơn đang yêu cầu trong thời gian từ tháng 07 đến tháng 08 âm lịch năm 2019, thì nguyên đơn thỏa thuận chấp nhận theo hướng không buộc bị đơn phải bồi thường số tiền 10.200.000 đồng.

Phía bà H (bà H cũng là người đại diện cho ông L), ông Kh, bà Một cùng thỏa thuận: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự: Không buộc bị đơn bồi thường số tiền 10.200.000 đồng; bị đơn phải tự khai thác (chặt, đốn) hết bờ tràm mà bị đơn đang yêu cầu trong thời gian từ tháng 07 đến tháng 08 âm lịch năm 2019. Đối với phần khác như chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm các bên thống nhất giữ nguyên như án sơ thẩm đã tuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu:

- *Về tố tụng:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

- *Về nội dung:* Do các đương sự đã tự thỏa thuận được nội dung giải quyết tranh chấp, nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau rút lại toàn bộ Quyết định kháng nghị số: 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 08-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời. Đề nghị giải quyết theo quy định chung của pháp luật đối với đề nghị rút lại kháng nghị của Viện kiểm sát và ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét kháng cáo của Bà Nguyễn Thị H và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Bà Nguyễn Thị H kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời kháng nghị yêu cầu sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 34/2019/DS-ST ngày 24-4-2019 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, theo hướng không chấp nhận

yêu cầu của Ông Bùi Phấn Kh về việc buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L phải bồi thường cho Ông Bùi Phấn Kh số tiền 10.200.000 đồng.

[2] Về diễn biến tranh chấp: Vào năm 2015, giữa ông Kh và bà H, ông L có xảy ra tranh chấp và khởi kiện bà H, ông L, với lý do ông Kh cho rằng hàng trăm của bà H, ông L có phần tán lá cây nghiêng qua và che phủ một phần diện tích đất, dẫn đến năng suất thu hoạch lúa của ông Kh bị thiệt hại. Tại Bản án số: 19/2016/DS-ST ngày 29/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, đã tuyên sử buộc bà H, ông L phải có nghĩa vụ tía cành toàn bộ cây tràm và một số loại cây khác trên bờ ranh đất của bà H, ông L tại Ấp C, xã K, huyện Trần Văn Thời, có chiều dài 220 mét.

[3] Theo hồ sơ thể hiện, sau khi án tuyên, bà H, ông L không tự nguyện thi hành theo quyết định của bản án, cho đến khi ông Kh có yêu cầu thì Thi hành án huyện Trần Văn Thời mới tổ chức thi hành xong vào ngày 21-7-2018 (Bút lục số 57). Sau khi thi hành án xong, thì đến nay thì hàng trăm của bà H, ông L có phần tán lá cây đã lớn lên, tiếp tục nghiêng qua phần đất ông Kh; nên ông Kh với bà H, ông L tiếp tục tranh chấp. Đã qua, ông Kh tiếp tục yêu cầu cơ quan thi hành án buộc bà H, ông L cắt tía cành nhưng cơ quan thi hành án đã từ chối, đề nghị ông Kh yêu cầu đến cơ quan có thẩm quyền. Từ đó ông Kh tiếp tục khởi kiện bà H, ông L đến Tòa án yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại tổng số tiền 78.200.000 đồng, nhưng sau đó rút lại một phần yêu cầu khởi kiện 68.000.000 đồng, nên án sơ thẩm đã định chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện của ông Kh là phù hợp.

[4] Đối với yêu cầu của ông Kh phần còn lại, ông Kh cho rằng hàng trăm của bà H, ông L có phần tán lá cây tiếp tục nghiêng qua phần đất ông Kh dẫn đến thu hoạch lúa bị giảm. Nên ông Kh yêu cầu bà H, ông L bồi thường số tiền 10.200.000 đồng (tương năm 03 năm x 34 gia/1,7 công đất x 100.000 đồng). Xét thấy việc hàng trăm của bà H, ông L phần tán lá cây tràm có nghiêng qua phần đất ông Kh là có thật, các bên đã thừa nhận. Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03-4-2019, thể hiện: Phần tán lá cây của 25 cây tràm của bà H, ông L vẫn còn nghiêng qua phần đất ông Kh, làm ảnh hưởng đến năng suất lúa của ông Kh là có thật (có bản ảnh kèm theo); đối với lúa đang trong giai đoạn phát triển, khi có mưa to, gió lớn nhánh lá cây sẽ rụng xuống phần lúa, tán lá cây lớn nên lúa bị che phủ bởi ánh sáng dẫn đến lúa phát triển chậm và cho năng suất kém. Việc hàng trăm của bị đơn làm thiệt hại năng suất lúa của nguyên đơn cũng đã được ông Kh liên tục yêu cầu nhưng bị đơn không có giải pháp khắc phục. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn cũng xác định sau khi thi hành án đến nay thì bị đơn không có cắt tía thêm lần nào, điều này cho thấy bị đơn tiếp tục mắc lỗi, và chưa khắc phục được dẫn đến thiệt hại của nguyên đơn là có thật.

[5] Theo quy định của pháp luật dân sự, trong trường hợp chủ sở hữu thực hiện quyền sử dụng tài sản thuộc sở hữu của mình, thì chủ sở hữu được khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức từ tài sản theo ý chí của mình nhưng không được gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của người khác... Người sử dụng đất chỉ được trồng cây và làm các việc khác trong khuôn viên đất thuộc quyền sử dụng của mình và theo ranh giới đã được xác định; nếu rễ cây, cành cây vượt quá ranh

giới thì phải xén rễ, cắt, tia cành phần vượt quá, gây thiệt hại phải bồi thường... Trong vụ án này, do có thiệt hại và có lỗi của bị đơn, nên án sơ thẩm đã tuyên xử, buộc bà H, ông L bồi thường thiệt hại số tiền 10.200.000 đồng là phù hợp với 585, Điều 589, 604 Bộ luật dân sự 2015. Lẽ ra, cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Song, tại phiên tòa, phía nguyên đơn và bị đơn thống nhất sự thỏa thuận như sau: Ông Nguyễn Phấn Khởi không buộc bị đơn Bà Nguyễn Thị H, ông Hồ Đại L bồi thường số tiền 10.200.000 đồng. Đối với Bà Nguyễn Thị H, ông Hồ Đại L tự nguyện tự khai thác (chặt, đốn) hết bờ tràm trong hạn từ tháng 07 đến hết tháng 08 âm lịch năm 2019; đổi ngày âm lịch trên ra ngày dương lịch *nhằm ngày 01-8-2019 đến ngày 30-9-2019*. Đối với phần khác như chi phí tố tụng, án phí sơ thẩm các bên thống nhất như án sơ thẩm đã tuyên.

[7] Xét thấy sự thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên cần được công nhận. Do các bên thỏa thuận được với nhau về nội dung giải quyết tranh chấp, nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã rút lại toàn bộ Quyết định kháng nghị số: 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 08-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, đề nghị công nhận sự thỏa thuận của đương sự, điều này là phù hợp. Vì vậy, cần đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời; và sửa một phần Bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo tại phiên tòa phúc thẩm là đúng với quy định tại Điều 289, 300 Bộ luật tố tụng dân sự.

[8] Về chi phí tố tụng: Bà H, ông L phải hoàn lại số tiền 1.000.000 đồng cho ông Kh tiền xem xét thẩm định tại chỗ.

[9] Về án phí:

Án phí sơ thẩm: Ông Kh không phải chịu, đã dự nộp 1.950.000 đồng được hoàn lại. Bà H, ông L phải chịu số tiền 510.000 đồng án phí sơ thẩm (chưa nộp).

Án phí phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu, đã dự nộp 300.000 đồng, được hoàn lại là đúng với quy định tại khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 289, 300, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần Quyết định kháng nghị số: 02/QĐKNPT-VKS-DS ngày 08-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

2. Công nhận sự tự thỏa thuận của Ông Bùi Phan Kh với Bà Nguyễn Thị H, ông Hồ Đại L về các nội dung như sau:

- Không buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L bồi thường cho Ông Bùi Phan Kh số tiền 10.200.000 đồng (*Mười triệu hai trăm nghìn đồng*).

- Buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L có nghĩa vụ khai thác (chặt, đốn) hết bờ tràm có chiều dài 220m thuộc phần đất của bà H, ông L (che phủ qua đất Ông Bùi Phan Kh, Bà Trần Thị M) tại Ấp C, xã K, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Thời hạn khai thác (chặt, đốn) hết bờ tràm được đổi từ ngày âm lịch ra ngày dương lịch là từ **ngày 01-8-2019 đến ngày 30-9-2019**.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ông Bùi Phan Kh về việc yêu cầu Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L bồi thường số tiền 68.000.000 đồng.

4. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L có trách nhiệm hoàn trả cho Ông Bùi Phan Kh số tiền 1.000.000 đồng.

Kể từ ngày Ông Bùi Phan Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L không thi hành xong khoản tiền trên, Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

5. Về án phí:

- *Án phí sơ thẩm:* Buộc Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đại L phải chịu án phí dân sự có giá ngạch với số tiền 510.000 đồng (Chưa nộp). Ông Bùi Phan Kh được hoàn lại số tiền 1.950.000 đồng theo biên lai thu số 0008856 ngày 29/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- *Án phí phúc thẩm:* Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng, đã dự nộp theo biên lai số 0003135 ngày 20-5-2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu đổi trừ.

Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- TAND huyện TVT;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Út